

QUYẾT ĐỊNH

**Về kiện toàn tổ chức, chế độ chính sách đối với lực lượng
Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Pháp lệnh số 06/2008/PL-UBTVQH12, ngày 21/11/2008 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Công an xã;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP, ngày 7/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BCA, ngày 08/04/2010 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định kiện toàn tổ chức và chế độ chính sách đối lực lượng Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của liên sở Công an - Nội vụ - Tài chính tại tờ trình số 88/TT-LS ngày 26 tháng 4 năm 2011 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 986/STP-VBHQ ngày 8/6/2011,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Số lượng và chế độ chính sách đối với lực lượng Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội thực hiện theo Điều 1, Nghị quyết số 23/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân Thành phố, cụ thể:

1. Số lượng Phó Trưởng Công an xã và Công an viên.

1.1. Xã loại 1, loại 2 và xã trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự được bố trí 02 Phó trưởng Công an xã, 03 Công an viên thường trực tại trụ sở Công an

xã, mỗi thôn (gồm thôn, làng, bản, khu dân cư tương đương sau đây gọi chung là thôn) bố trí 02 Công an viên.

1.2. Xã loại 3: Mỗi xã bố trí 01 Phó trưởng Công an xã, 03 Công an viên thường trực tại trụ sở Công an xã, mỗi thôn bố trí 01 Công an viên.

2. Chế độ chính sách đối với lực lượng Công an xã.

2.1. Mức phụ cấp hàng tháng.

2.1.1. Phó Trưởng Công an xã: Mức phụ cấp hàng tháng theo hệ số 1,0 mức lương tối thiểu của cán bộ công chức.

2.1.2. Công an viên thường trực tại trụ sở xã: Mức phụ cấp hàng tháng theo hệ số 0,9 mức lương tối thiểu của cán bộ công chức.

2.1.3. Công an viên ở thôn: Mức phụ cấp hàng tháng theo hệ số 0,7 mức lương tối thiểu của cán bộ công chức.

2.2. Phó Trưởng Công an xã và Công an viên khi có nhu cầu tham gia đóng BHXH, BHYT thì được hỗ trợ.

Hỗ trợ đóng BHXH: 16% mức phụ cấp được hưởng.

Hỗ trợ đóng BHYT: 3% mức phụ cấp hàng tháng.

3. Các nội dung chi, mức chi không quy định tại Khoản 2, Điều 1 được thực hiện theo chế độ, định mức hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

Điều 2. Giao Công an Thành phố chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các sở ngành liên quan hướng dẫn thực hiện quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các sở: Công an, Nội vụ, Tài chính; giám đốc Kho bạc nhà nước Thành phố; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành Thành phố có liên quan và Chủ tịch UBND cấp huyện, xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 20

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Các Bộ: Công an, Tài chính, Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội HN;
- D/c Chủ tịch và các d/c Phó Chủ tịch UBND TP;
- Cục Kiểm tra - Bộ Tư pháp;
- Ban TGTU, Các Ban KTNNS, VHXH, PC HĐNDTP
- Sở Tư pháp;
- Các PVP, Các phòng CV;
- Báo HNM, KT&ĐT, TT công báo, Công giao tiếp điện tử HN;
- Lưu VT, KTh.

re. Đặng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Thế Thảo